

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 984 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 29 tháng 6 năm 2011

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
/À CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN BẢN

V Số: 620
Ngày: 04 tháng 7 năm 2011
Lưu hồ sơ:

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 – 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 358/TTr-SCT ngày 13/5/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 - 2015

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có yêu cầu thực tế cần bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch, Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Cục TMĐT&CNTT - BCT;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như điều 3;
- CVP, các PVP;
- Đài PT-TH HP, Báo HP;
- CV: CT, TC, DN, TH;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại điện tử thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 – 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 984 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (TMĐT) THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2015:

1. Định hướng phát triển:

Cùng với sự quan tâm đầu tư và hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan, thành phố Hải Phòng tập trung đẩy mạnh triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 – 2015 góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố với những nội dung sau:

- Quan tâm đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách về TMĐT đáp ứng được yêu cầu công việc;

- Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các cam kết quốc tế về thương mại không giấy tờ trong các lĩnh vực thuế, hải quan, xuất nhập khẩu, đầu tư, đăng ký kinh doanh và các dịch vụ công khác liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT: tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp ứng dụng TMĐT; tăng cường hỗ trợ cho các doanh nghiệp ứng dụng TMĐT vào hoạt động quảng bá, giới thiệu, tiếp thị sản phẩm, tham gia giao dịch trực tuyến, đổi mới phương thức kinh doanh, cải tiến quy trình quản lý;

- TMĐT phát triển và đẩy mạnh ứng dụng phổ biến trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu:

a) Mục tiêu tổng quát:

Thương mại điện tử được sử dụng phổ biến, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của thành phố; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b) Mục tiêu cụ thể:

Căn cứ theo mục tiêu phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 tại Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào nhu cầu, thực trạng và kết quả điều tra tình hình ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, mục tiêu cụ thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 – 2015 của thành phố Hải Phòng như sau:

- Các doanh nghiệp lớn tiến hành giao dịch TMĐT loại hình doanh nghiệp với doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

+ 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

+ 80% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

+ 60% các doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

+ 5% doanh nghiệp tham gia các mạng kinh doanh điện tử theo mô hình trao đổi chứng từ điện tử dựa trên chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử;

+ 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý và kinh doanh;

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiến hành giao dịch TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp, trong đó:

+ 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

+ 45% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

+ 30% doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia TMĐT loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

+ 70% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở sản xuất hiện đại cho phép người tiêu dùng không dùng tiền mặt khi mua hàng;

+ 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử.

- Một số dịch vụ công điển hình liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2015:

1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo quản lý kinh tế, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân trên địa bàn thành phố;

- Thực hiện các kỹ năng ứng dụng TMĐT cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cách thức tham gia và kinh doanh bằng TMĐT;

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia và ứng dụng TMĐT như: xây dựng website, tham gia các sàn giao dịch điện tử và phát triển các hình thức kinh doanh trực tuyến; giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch;

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan về TMĐT, thanh tra – kiểm tra các hoạt động TMĐT trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới thương mại điện tử trên môi trường mạng và bảo vệ người tiêu dùng;

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ trình độ để thực hiện công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

2. Giải pháp:

- Để TMĐT thực sự phát triển mạnh cần có sự tham gia của các ngành và thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Các cơ quan quản lý nhà nước cần phải đi đầu trong việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở lĩnh vực thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi tham gia;

- Tiếp tục quan tâm và đầu tư xây dựng hạ tầng như nguồn nhân lực và các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng TMĐT; cần phải xem xét, đánh giá sự phù hợp trong việc triển khai ứng dụng TMĐT để tránh sự lãng phí và đầu tư không hiệu quả;

- Doanh nghiệp cần phải xác định mô hình phù hợp để ứng dụng TMĐT như xây dựng website, tham gia vào các sàn trong và ngoài nước... Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng cần cân nhắc thời điểm ứng dụng TMĐT một cách phù hợp để ứng dụng thành công trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tránh được những thất bại không đáng có;

- Xây dựng hành lang pháp lý chặt chẽ để việc mua bán và thanh toán qua mạng phát triển, tạo niềm tin cho khách hàng khi tiến hành giao dịch;

- Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực hợp lý cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2015:

1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử:

- Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn thành phố để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử;

- Trong quá trình triển khai chính sách pháp luật về thương mại điện tử, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn cũng như các quy định chưa hợp lý lên các cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn;

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn thành phố:

+ Tổ chức các hoạt động rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương;

+ Tổ chức những hoạt động thanh tra liên ngành về lĩnh vực thương mại điện tử tại địa phương.

2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

- Tổ chức các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước. Nội dung tập huấn chủ yếu gồm: tổng quan và lợi ích của thương

mại điện tử; các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; thương mại điện tử Việt Nam; hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê thương mại điện tử; lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến;

- Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Nội dung tập huấn chủ yếu bao gồm: lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho doanh nghiệp; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; ứng dụng marketing trực tuyến; sản giao dịch thương mại điện tử; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet...;

- Tuyên truyền về TMĐT tới mọi người dân, cộng đồng người tiêu dùng: tuyên truyền lợi ích của TMĐT cho người tiêu dùng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng trên đài phát thanh và truyền hình địa phương định kỳ hàng tháng, hàng quý với các nội dung như những lợi ích ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, tầm quan trọng và tính hiệu quả của TMĐT; quảng bá các doanh nghiệp điển hình thành công trong ứng dụng và cung cấp dịch vụ thương mại.

- Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về TMĐT, các mô hình ứng dụng TMĐT của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

3. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT

- Phát triển Công nghệ thông tin hỗ trợ TMĐT tạo mọi điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển TMĐT, tham gia cổng TMĐT quốc gia (ECVN) của Bộ Công Thương để các doanh nghiệp có điều kiện nghiên cứu, tiếp cận có hiệu quả nhất với công nghệ và giải pháp tiên tiến về TMĐT.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển hệ thống thanh toán trực tuyến, chứng nhận chữ ký số và dịch vụ chứng thực điện tử... đối với phát triển TMĐT.

4. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại:

- Căn cứ kế hoạch cải cách hành chính, chương trình phát triển và ứng dụng CNTT của Ủy ban nhân dân thành phố, chủ động nghiên cứu, xây dựng các hệ thống phần mềm, phần cứng để chuyển các thủ tục hành chính lĩnh vực công thương lên môi trường trực tuyến, xác định độ ưu tiên để triển khai dịch vụ công ở mức độ 3 và mức độ 4;

- Hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến tích hợp các công cụ chữ ký số, xác thực chữ ký số nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật;

- Tham khảo các kinh nghiệm triển khai và phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, sở, ban, ngành địa phương trong việc xây dựng hệ thống cung cấp trực tuyến các dịch vụ công.

5. củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn thành phố:

a) Kiện toàn bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công Thương. Sở Công Thương, phối hợp với Sở Nội vụ, dự thảo cơ cấu tổ chức trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét.

b) Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách TMĐT cấp Sở. Nội dung đào tạo theo chuyên đề phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, với hình thức tham gia các chương trình tập huấn của Bộ Công Thương, các trường đại học, ...

c) Tăng cường trao đổi học tập kinh nghiệm từ các địa phương đã áp dụng thành công về thương mại điện tử (tổ chức đoàn tham quan, học tập).

d) Triển khai hoạt động thống kê về TMĐT

- Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT tại địa phương.

- Phối hợp với Bộ Công Thương xử lý và công bố các số liệu thống kê định kỳ về TMĐT.

đ) Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của thành phố và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng Thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX):

e) Phổ biến đến tất cả doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn hiểu rõ lợi ích và cách thức khai thác thông tin trên Cổng Thông tin Thị trường nước ngoài.

- Hằng tháng, trên cơ sở nguồn tin khai thác từ thị trường nước ngoài, Sở Công Thương chủ trì xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường để cung cấp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn thành phố;

f) Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn thành phố.

Để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, bám sát thực tế của lãnh đạo thành phố, Sở Công Thương chủ trì xây dựng hệ thống trực tuyến về thu thập, xử lý số liệu xuất nhập khẩu. Các kết quả thu thập và xử lý của hệ thống sẽ giúp lãnh đạo thành phố nắm bắt kịp thời và nhanh chóng ra quyết định điều hành lĩnh vực xuất nhập khẩu của thành phố.

6. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ứng dụng thương mại điện tử:

a) Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp.

- Thư điện tử là công cụ liên lạc, trao đổi thông tin, giao dịch trực tuyến có tốc độ cao, tin cậy, chi phí cực thấp. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hỗ trợ và tư vấn cho doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp điện toán đám mây trong triển khai hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử:

- Website thương mại điện tử đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Sở Công Thương chủ trì hỗ trợ doanh nghiệp có định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra, cần tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business).

Để ứng dụng TMĐT một cách bài bản, hiệu quả, các doanh nghiệp cần tối ưu hóa hoạt động quản lý nội bộ thông qua các công cụ e-business như quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP). Sở Công Thương phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng, tích hợp các hệ thống này một cách có hiệu quả nhằm nâng cao năng lực quản lý nội bộ doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử theo mô hình B2C xây dựng quy trình thu thập thông tin khách hàng thông qua chứng nhận website TMĐT uy tín (TrustVn):

Trong hoạt động kinh doanh trực tuyến, website sẽ thu thập và sử dụng nhiều thông tin mà đôi khi khách hàng không muốn công khai. Bảo vệ những thông tin cá nhân sẽ giúp khách hàng yên tâm khi giao dịch với website. Những website được gắn nhãn tín nhiệm TrustVn được bảo đảm việc tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ thông tin cá nhân theo thông lệ quốc tế. Sở Thông tin và Truyền thông bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các chính sách bảo vệ thông tin cá nhân theo tiêu chuẩn quốc tế.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT để xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua hình thức marketing trực tuyến:

Marketing là hoạt động mà bất kỳ một doanh nghiệp nào đều phải tiến hành. Hoạt động marketing sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận được với khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua, marketing trực tuyến đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm nổi trội như: chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là khả năng nhắm đúng đối tượng mục tiêu. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua marketing trực tuyến.

7. Xây dựng Cổng thông tin điện tử, Sàn giao dịch thương mại điện tử:

Để quảng bá tiềm năng thương mại của địa phương, các cổng thông tin điện tử, sàn thương mại điện tử mang lại những hiệu quả nhất định. Sở Công Thương dựa trên nhu cầu và đặc điểm thương mại của thành phố, xây dựng các hệ thống sàn thương mại điện tử phù hợp. Mô hình có thể tập trung vào một hoặc một số mặt hàng chủ lực của địa phương.

8. Tăng cường mối quan hệ hợp tác:

- Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố có ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Hải Phòng, trong đó đặc biệt quan tâm đến những chương trình hợp tác xây dựng và phát triển TMĐT;

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong các chương trình hợp tác quốc tế về lĩnh vực TMĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thời gian thực hiện kế hoạch:

Từ năm 2011 đến năm 2015.

2. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:

Kinh phí đảm bảo thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 – 2015 do ngân sách thành phố cấp và nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp.

Căn cứ Kế hoạch Phát triển TMĐT thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 – 2015, Sở Công Thương và các đơn vị chủ trì thực hiện các chương trình xây dựng dự toán ngân sách theo tiến độ thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định cùng thời điểm xây dựng kế hoạch và dự toán hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

Dự kiến tổng kinh phí triển khai kế hoạch phát triển TMĐT thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 – 2015 là 4.430.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm ba mươi triệu đồng).

(Nội dung các chương trình, dự án thực hiện có tổng mức kinh phí do thành phố cấp và phân công đơn vị chủ trì theo phụ lục đính kèm kế hoạch).

3. Phân công nhiệm vụ:

a) Sở Công Thương: là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về TMĐT.

- Tổ chức triển khai, theo dõi thực hiện các giải pháp và dự án đã được phân công trong Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trù kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT thành phố gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hàng năm;

- Vận động doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động của kế hoạch và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm đạt được hiệu quả thiết thực;

- Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công Thương có các chính sách, hướng dẫn, quy định, văn bản pháp luật cần thiết có liên quan đến TMĐT;

- Thực hiện thống kê để đánh giá mức độ phát triển của TMĐT trong thành phố. Hàng năm tổng hợp tình hình, thực hiện báo cáo thành phố vào cuối năm kết thúc kế hoạch.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm quy hoạch, phát triển hạ tầng viễn thông và Internet tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển TMĐT;

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp các vấn đề liên quan đến CNTT – TMĐT về mặt kỹ thuật;

- Nghiên cứu hướng dẫn triển khai các vấn đề chứng thực điện tử, chữ ký điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu;

- Phối hợp với Sở Công Thương lồng ghép các đề tài về TMĐT trong các dự án tuyên truyền về Internet, phát triển thông tin phục vụ người dân.

c) Sở Tài chính:

Có nhiệm vụ cấp phát kinh phí đầy đủ và kịp thời theo Kế hoạch được phê duyệt hàng năm cho việc ứng dụng TMĐT của Sở Công Thương.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì trong việc phân bổ vốn, phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện các dự án như thủ tục đầu tư điện tử (cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,...).

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp, hướng dẫn, chỉ đạo các trường đào tạo chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng và triển khai các chuyên đề đào tạo về TMĐT trong chương trình học của sinh viên các ngành kinh tế, CNTT;

- Xem xét chỉ tiêu đào tạo kỹ thuật viên các ngành phục vụ cho TMĐT;

- Khuyến khích các trường và các trung tâm mở các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp.

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác tuyên truyền về TMĐT cho nông dân trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

g) Ban Quản lý Khu Kinh tế:

- Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác thu thập thông tin về doanh nghiệp trên địa bàn để xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp;
- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia vào các chương trình phát triển TMĐT.

h) Đài Phát thanh – Truyền hình thành phố Hải Phòng, Báo Hải Phòng:

- Xây dựng các bài viết, chuyên đề, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về TMĐT, đặc biệt là vai trò, lợi ích của Internet trong đời sống người dân, các điển hình thành công trong ứng dụng TMĐT;
- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về TMĐT.

i) Công an thành phố:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các vấn đề an toàn, an ninh trên mạng;

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông đào tạo cán bộ về an ninh mạng; đào tạo cán bộ về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến công tác điều tra, xử lý các vi phạm, tội phạm trên mạng.

k) Cục Hải quan thành phố:

- Thúc đẩy triển khai rộng rãi hải quan điện tử cho các doanh nghiệp trong thành phố;
- Tăng cường ứng dụng và triển khai mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu;
- Tuyên truyền lợi ích của việc ứng dụng hải quan điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh triển khai hạ tầng kỹ thuật và pháp lý liên quan nhằm thúc đẩy triển khai rộng rãi hải quan điện tử.

l) Cục thuế thành phố:

Nhanh chóng triển khai dịch vụ công khai thuế qua mạng cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

m) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Hải Phòng, các Ngân hàng Thương mại:

- Triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử cung cấp cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là cung cấp giải pháp thanh toán trực tuyến để thúc đẩy TMĐT phát triển;

- Phát triển số người dùng thẻ thanh toán và mạng lưới dịch vụ sử dụng thanh toán thẻ.

n) Ủy ban nhân dân quận, huyện:

Tuyên truyền về lợi ích của TMĐT đến người dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trên địa bàn vào tham gia vào TMĐT.

o) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể thành phố:

Đề nghị phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các chương trình hội thảo, các cuộc thi tuyên truyền và phổ biến về TMĐT cho các tầng lớp, đối tượng trong cộng đồng xã hội.

p) Doanh nghiệp:

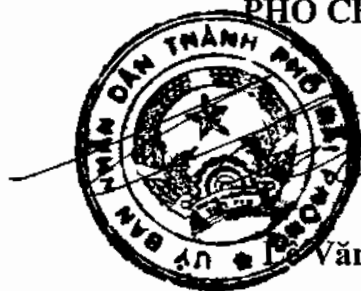
- Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của cơ quan nhà nước; chủ động triển khai ứng dụng TMĐT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Tổ chức thực hiện:

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, có kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo hàng quý, năm và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Thành

PHỤ LỤC

PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2015 (Kèm theo Kế hoạch phát triển TMDT)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án	Thời gian và kinh phí thực hiện					Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí	Đơn vị thực hiện	Mục tiêu
		Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015				
01	Triển khai pháp luật về TMDT a) Phổ biến các quy định của pháp luật về TMDT; b) Tổ chức tập huấn về chống gian lận thương mại và cạnh tranh không lành mạnh trong TMDT cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố		60	30	30	30	150	Ngân sách địa phương	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan	Giúp các doanh nghiệp nắm chắc các văn bản, quy định pháp luật của Nhà nước về TMDT nâng cao nhận thức và đẩy mạnh ứng dụng TMDT của các doanh nghiệp.
02	Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về TMDT: a) Tổ chức các chương trình tập huấn về TMDT cho cán bộ quản lý kinh tế tại địa phương; - Tổ chức một lớp cho đội ngũ cán bộ thực thi bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ sở hữu trí tuệ, chống cạnh tranh không lành mạnh trong TMDT. - Tổ chức khóa tập huấn “Kỹ năng quản lý Nhà nước về TMDT” cho cán bộ quản lý nhà nước. b) Tuyên truyền về TMDT tới mọi người dân, cộng đồng người tiêu dùng;		280	240	240	280	1.040	Ngân sách địa phương	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông	Nhằm cung cấp kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về TMDT; nâng cao hiệu quả thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đẩy lùi nạn làm hàng giả, tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh và cung cấp kiến thức cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin

	<p>- Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức, tuyên truyền lợi ích của TMDT cho người tiêu dùng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng.</p> <p>- Quảng bá các doanh nghiệp điển hình thành công trong ứng dụng và cung cấp dịch vụ TMDT.</p> <p>c) Tổ chức đào tạo kỹ năng ứng dụng TMDT cho cộng đồng doanh nghiệp</p>										trì phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng và các cơ quan có liên quan	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở ngành có liên quan		Tạo điều kiện để các doanh nghiệp có nhu cầu thanh toán trực tuyến, chứng nhận chữ ký số...
03	<p>Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMDT:</p> <p>Xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển hệ thống thanh toán trực tuyến, chứng nhận chữ ký số và dịch vụ chứng thực điện tử... đối với phát triển TMDT.</p>	100							100			Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan		Tạo điều kiện để các doanh nghiệp có nhu cầu thanh toán trực tuyến, chứng nhận chữ ký số...
04	Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại	200							200	Ngân sách địa phương		Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan		Chuyển các thủ tục hành chính lĩnh vực công thương lên môi trường trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân
05	<p>Củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về TMDT thành phố Hải Phòng:</p> <p>a) Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ</p>	340							140			Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở ngành có liên quan		Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về TMDT ở địa phương

	chuyên trách TMĐT cấp Sở. b) Tổ chức đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm từ các địa phương đã áp dụng thành công về TMĐT. c) Triển khai hoạt động thống kê về TMĐT. d) Cung cấp, cập nhật thông tin về tiến năng xuất khẩu của thành phố và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng Thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX). đ) Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài								quan	
06	Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ứng dụng TMĐT: a) Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp. b) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các Sàn giao dịch TMĐT	370	370	290	250	1.280	Ngân sách địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan	Phát triển hệ thống thư điện tử tốc độ cao, tin cậy, chi phí thấp.	
							Ngân sách địa phương	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông	Đề giới thiệu thông tin về sản phẩm, doanh nghiệp, bán hàng trực tuyến và liên kết với các trang website quốc tế có uy tín.	
							Ngân sách địa phương	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm	

